

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2019/HS-ST

Ngày: 21/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Văn Tinh**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Phạm Phước Tâm**

2. Ông **Nguyễn Văn Chinh**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Tấn Lợi** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Thanh Tâm** – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2019/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 56/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thị Mộng Ng**, sinh năm 1983, tại Đồng Tháp; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp 3, xã Mỹ Tân, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 3/12; Cha: Trần Văn H (chết); Mẹ: Lai Mộng Ch (chết); Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Chồng: Nguyễn Sơn L, sinh năm 1984; Có 01 người con sinh năm 2013; Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (*bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

- Người làm chứng:

1. **Nguyễn Sơn L**, sinh năm 1984 (vắng mặt);

Địa chỉ: Khóm 4, Phường 2, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Là học viên của Cơ sở Điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp.

2. **Trần Hữu Chế L**, sinh năm 1987 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp Khánh Hòa, xã Tân Khánh Đông, TP. Sa Đéc, Đồng Tháp.

Nơi công tác: Cơ sở Điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp.

3. **Huỳnh Trọng H**, sinh năm 1990 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp Tân Thuận A, xã Tân Mỹ, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

Nơi công tác: Cơ sở Điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp.

4. **Đoàn Trúc L**, sinh năm 1994 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp 3, xã Mỹ Tân, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Thị Mộng Ng và chồng là anh Nguyễn Sơn L đều là đối tượng nghiện ma túy. Hiện, anh Lâm đang là học viên của Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp. Do biết anh Lâm cần ma túy sử dụng nên bị cáo Ng tìm cách mua ma túy đem vào cho anh Lâm.

Vào ngày 18/10/2019, bị cáo Ng điều khiển xe mô tô biển số 66P1-194.06 (xe mượn của chị Đoàn Trúc L là chị họ của Nghi) đi đến khu vực cầu Nàng Hai, thành phố Sa Đéc gặp một đối tượng tên Hoàng (không rõ họ và địa chỉ cụ thể) Nghi nhờ Hoàng mua dùm 200.000 đồng ma túy. Ngày hôm sau, bị cáo Ng chia ma túy thành 02 tép (01 tép bỏ trong ống nhựa màu vàng, 01 tép bỏ trong ống nhựa sọc màu xanh, trắng hàn kín hai đầu). Sau đó, bị cáo Ng nghĩ cách mua xương ống heo về nấu canh nhằm mục đích bỏ 02 tép ma túy vào trong xương ống đã được nấu trước đó và đem đến Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp gửi cho anh Nguyễn Sơn L. Lúc 14 giờ 50 phút ngày 19/10/2019, trong lúc bị cáo Ng gửi thức ăn cho anh Lâm thì bị anh Trần Hữu Ché L và Huỳnh Trọng H là cán bộ của Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp kiểm tra, phát hiện và nghi là ma túy nên trình báo Công an xã Mỹ Long và Cơ quan điều tra Công an huyện Cao Lãnh để lập biên bản phạm tội quả tang.

Tang vật thu giữ: 02 tép bằng nhựa màu vàng và màu xanh trắng được hàn kín hai đầu bên trong có những hạt tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì có in dòng chữ Công an tỉnh Đồng Tháp, Công an huyện Cao Lãnh có đóng dấu mộc đỏ tròn của Công an xã Mỹ Long, có chữ ký của Điều tra viên Trương Phước Tiến và bị cáo Trần Thị Mộng Ng.

Tại kết luận giám định số 845/KL-KTHS ngày 21/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 02 đoạn ống nhựa hàn kín, được niêm phong trong phong bì nêu trên gửi đến giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng 0,117 gam, loại Methamphetamine (số thứ tự 323 thuộc Danh mục II, Nghị định số 73 ngày 15/5/2018 của Chính Phủ).

Tại phiếu trả lời kết quả xét nghiệm số 672 ngày 19/10/2019 của Bệnh xá Công an tỉnh Đồng Tháp cho kết quả Trần Thị Mộng Ng dương tính với ma túy đá (Methamphetamine).

Tại Cáo trạng số 53/CT-VKSHCL ngày 06/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh đã truy tố bị cáo Trần Thị Mộng Ng có lý lịch nêu trên, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi chung là Bộ luật Hình sự).

** Tại phiên tòa sơ thẩm:*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

+ Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị tuyên bị cáo Trần Thị Mộng Ng phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và xử phạt bị cáo Ng với mức án tù 12 tháng tù đến 18 tháng tù.

+ Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Ng mua ma túy về sử dụng, không thu lợi nhuận, không có công việc ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng phạt bổ sung tiền đối với bị cáo.

+ Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ghi niêm phong số 873, ngày 19/10/2019 có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp có chữ ký ghi họ tên của Nguyễn Văn Thắng Em, Nguyễn Thanh Bảo, Trương Phước Tiến, Trần Thị Mộng Ng bên trong có 02 đoạn ống nhựa và 02 miếng băng keo màu vàng. (Hiện vật chứng trên Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Cao lãnh đang quản lý)

- *Bị cáo Trần Thị Mộng Ng trình bày:* Bị cáo thừa nhận hành vi của bị cáo như nội dung Bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo thống nhất bản luận tội, về tội danh, khung hình phạt và điều luật áp dụng. Bị cáo nói lời nói sau cùng là xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cao Lãnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Cao Lãnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, mọi hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trần Thị Mộng Ng đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung mô tả trong Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh. Xét hành vi của bị cáo: Vào lúc 14 giờ 50

phút ngày 19/10/2019, khi bị cáo Ng đang gửi thức ăn cho anh Nguyễn Sơn L (chồng bị cáo) đang cai nghiện tại Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp thuộc xã Mỹ Long, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp thì bị anh Trần Hữu Chế L và Huỳnh Trọng H là cán bộ của Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp kiểm tra, phát hiện bị cáo Ng có mang 02 tép ma túy, do bị cáo Ng cất giấu trong ống xương heo mang vào cho anh Nguyễn Sơn L nên trình báo Công an xã Mỹ Long và Cơ quan điều tra Công an huyện Cao Lãnh lập biên bản phạm tội quả tang.

Tại kết luận giám định số 845/KL-KTHS ngày 21/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 02 đoạn ống nhựa hàn kín, được niêm phong trong phong bì nêu trên gửi đến giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng 0,117 gam, loại Methamphetamine (số thứ tự 323 thuộc Danh mục II, Nghị định số 73 ngày 15/5/2018 của Chính Phủ).

Bản thân bị cáo Ng và anh Nguyễn Sơn L là người nghiện ma túy và anh Lâm cũng đang cai nghiện tại Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp. Để có ma túy cho chồng bị cáo sử dụng nên bị cáo nhờ người tên Hoàng (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) mua má túy dùm cho bị cáo và bị cáo tàng trữ, đồng thời mang ma túy vào Cơ sở điều trị nghiện với mục đích cho anh Nguyễn Sơn L sử dụng. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo có đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình và biết được việc mua bán, sử dụng, tàng trữ trái pháp chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo bất chấp, xem thường pháp luật. Ngoài ra, bị cáo biết được việc sử dụng ma túy là ảnh hưởng đến sức khỏe bản thân, gia đình và là gánh nặng cho xã hội. Việc bị cáo mang ma túy vào cho anh Lâm sử dụng không phải là để giúp anh Lâm mà ngược lại sẽ làm cho anh Lâm không cai nghiện được. Hành vi của bị cáo là cố ý xâm phạm chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước. Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định và các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận hành vi phạm tội của bị cáo Trần Thị Mộng Ng đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, quy định như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...;

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[3] Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; gây mất trật tự trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh đưa vụ án ra xét xử hôm nay là cần thiết, cần áp dụng hình phạt tù có thời

hạn, mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo (có sổ hộ nghèo), đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Việc bị cáo mua ma túy là về sử dụng, không bán nên không thu lợi nhuận; bị cáo không có công việc ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng phạt tiền bổ sung là có căn cứ.

[7] Về vật chứng: Đối với 01 phong bì ghi niêm phong số 873, ngày 19/10/2019 có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp có chữ ký ghi họ tên của Nguyễn Văn Thắng Em, Nguyễn Thanh Bảo, Trương Phước Tiên, bị cáo Trần Thị Mộng Ng bên trong có 02 đoạn ống nhựa và 02 miếng băng keo màu vàng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[8] Đối với chị Đoàn Trúc L khi cho bị cáo Ng mượn xe mô tô không biết bị cáo dùng vào việc phạm tội và bị cáo cũng không nói cho chị Linh biết nên không xem xét xử lý là phù hợp và xác định chị Linh không phải là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án mà tư cách là người làm chứng.

[9] Đối với đối tượng tên Hoàng mà bị cáo Ng nhờ mua ma túy hiện nay chưa xác định rõ họ tên, địa chỉ cụ thể. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào tìm được sẽ điều tra làm rõ và xử lý sau theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với anh Nguyễn Sơn L không bàn bạc hay xúi bị cáo Ng mua ma túy gửi vào cho mình nên không có căn cứ xử lý vai trò đồng phạm là có căn cứ.

[11] Về án phí: Bị cáo Trần Thị Mộng Ng thuộc hộ nghèo nên thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[12] Xét lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh là có căn cứ và phù hợp nhận định trên nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Thị Mộng Ng** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, xử phạt bị cáo **Trần Thị Mộng Ng** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: Đối với 01 phong bì ghi niêm phong số 873, ngày 19/10/2019 có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp có chữ ký ghi họ tên của Nguyễn Văn Thắng Em, Nguyễn Thanh Bảo, Trương Phước Tiên, bị cáo Trần Thị Mộng Ng bên trong có 02 đoạn ống nhựa và 02 miếng băng keo màu vàng.

(Hiện các vật chứng trên Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh đang quản lý).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Thị Mộng Ng thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Cao Lãnh;
- CA huyện Cao Lãnh;
- THADS huyện Cao Lãnh;
- Bị cáo;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký tên và đóng dấu)

Lê Văn Tinh